**ĐÁP ÁN ĐỊA 10**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Câu** | **Nội dung** | **Số điểm** |
| **1** | - Thổ nhưỡng (đất) là lớp vật chất tơi xốp ở bề mặt lục địa/ được đặc trưng bởi độ phì. | **1,0** |
| - Độ phì của đất: Là khả năng cung cấp **nhiệt,/ khí,/ nước/ các chất dinh dưỡng** cần thiết cho thực vật sinh trưởng và phát triển. | **1,0** |
| -Thổ nhưỡng quyển là lớp vỏ chứa vật chất tơi xốp/ nằm ở bề mặt lục địa,/nơi tiếp xúc với khí quyển, thạch quyển, sinh quyển. | **1,0** |
| **2** | Các nhân tố: Đá mẹ, Khí hậu, Sinh vật, Địa hình, Thời gian, Con người | **0,25** |
| ***Đá mẹ*** - Là những sản phẩm phong hóa từ đá gốc,/cung cấp chất vô cơ cho đất, /quyết định thành phần cơ giới, khoáng vật,/ ảnh hưởng trực tiếp tính chất lí, hóa của đất. | **1,0** |
| ***Khí hậu***  - Ảnh hưởng trực tiếp đến sự hình thành đất thông qua nhiệt - ẩm  Phong hóa  Nhiệt, ẩm   * Đá gốc -----------> bị phá hủy ------------> đất * Nhiệt, ẩm ảnh hưởng đến sự hòa tan, rửa trôi, tích tụ vật chất.   - Khí hậu ảnh hưởng gián tiếp qua tác động: khí hậu → sinh vật → đất. | **0,75** |
| **3** | Các nhân tố: Khí hậu, Đất, Địa hình, Sinh vật, Con người | **0,25** |
| ***Khí hậu***  - Nhiệt độ: Mỗi loài thích nghi với một giới hạn nhiệt nhất định. Nhiệt độ thích hợp, sinh vật phát triển nhanh, thuận lợi.  - Nước và độ ẩm không khí: là môi trường thuận lợi, sinh vật phát triển mạnh.  - Ánh sáng: quyết định quá trình quang hợp của cây xanh. Cây ưa sáng phát triển tốt ở nơi có đầy đủ ánh sáng, những cây chịu bóng thường sống trong bóng râm. | **1,0** |
| ***Con người***  - Ảnh hưởng đến phạm vi phân bố của sinh vật (mở rộng hay thu hẹp)   * Trồng rừng, mở rộng diện tích rừng. * Khai thác rừng bừa bãi, rừng thu hẹp | **0,75** |
| **4** | ***Khái niệm Đô thị hoá:***  - Là quá trình kinh tế - xã hội mà biểu hiện của nó là sự tăng nhanh số lượng và quy mô của các điểm dân cư đô thị,/ sự tập trung dân cư trong các thành phố, nhất là các thành phố lớn /và phổ biến rộng rãi lối sống thành thị. | **0,75** |
| **Ảnh hưởng của đô thị hoá đến sự phát triển kinh tế-xã hội và môi trường .**  - Tích cực: Thúc đẩy tốc độ phát triển kinh tế, chuyển dịch cơ cấu kinh tế và thay đổi sự phân bố dân cư, thay đổi các quá trình sinh, tử và hôn nhân ở các đô thị.  - Tiêu cực: Nếu đô thị hóa không xuất phát từ công nghiệp hóa thì nông thôn mất đi một phần nhân lực (đất không ai sản xuất) còn thành phố xảy ra tình trạng thất nghiệp, thiếu việc làm, nghèo nàn, ô nhiễm môi trường dẫn đến nhiều tiêu cực khác. | **1.25** |
| **5** | Gia tăng tự nhiên được coi là động lực phát triển dân số của một quốc gia vì là nhân tố quan trọng nhất /và có ảnh hưởng quyết định/ đến sự biến động dân số của một quốc gia và trên toàn thế giới. | **1,0** |